

HĐTTL VN30 – KIỂM NGHIỆM VÙNG ĐỈNH NGẮN HẠN 940-945 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 14/3/2019



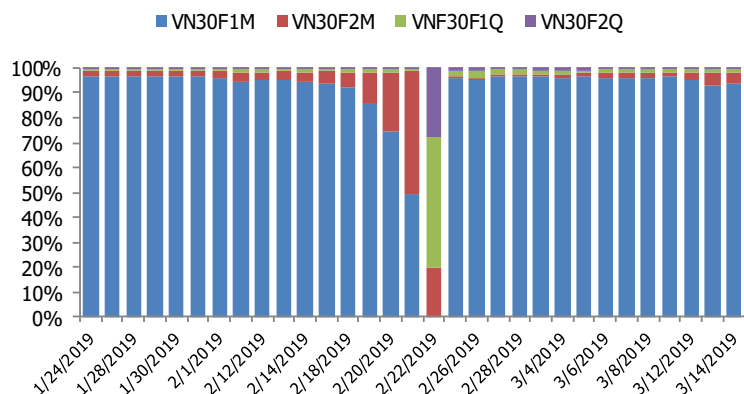
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	7	926	9.46
VN30F1904	18/04/2019	35	925.4	14.26
VN30F1906	20/06/2019	98	924	25.15
VN30F1909	19/09/2019	189	923.7	39.34

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra tương đối sôi động và có thời điểm VN-Index vượt mốc 1.010 điểm. Tuy vậy, áp lực chốt lời đã tăng lên đáng kể từ sau 14h đã khiến VN-Index không còn giữ được mốc tâm lý này. Đóng cửa, VN-Index tăng 3,03 điểm (+0,3%) lên 1.008,44 điểm; HNX-Index tăng 0,2 điểm (+0,18%) lên 110,02 điểm. Trong phiên hôm nay, nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục dẫn dắt thị trường khi đóng góp 0,21% mức tăng của chỉ số VN-Index, dẫn đầu bởi đà tăng 2,76% của cổ phiếu VCB. Trong khi đó nhóm Thực phẩm, 1 trong 3 nhóm có tỷ trọng vốn hóa lớn lại là nhóm gây áp lực lên thị trường với mức giảm bình quân 0,12%. Thanh khoản thị trường duy trì khá tốt với giá trị giao dịch 3 sàn đạt 5.500 tỷ đồng. Tuy nhiên, khối ngoại phiên này bán ròng hơn 30 tỷ trên toàn thị trường.
- Các hợp đồng tương lai giảm co mạnh quanh tham chiếu trong suốt phiên giao dịch. Chốt phiên, cả 4 HĐTL đều đồng loạt giảm điểm và thấp hơn VN30 Index từ 8 đến gần 11 điểm cho thấy thị trường khá thận trọng với các diễn biến của VN30-Index. Có một điểm đáng chú ý là phiên ngày mai 15/03 hai quỹ ETF lớn đang hoạt động trên TTCK Việt Nam là VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM ETF) và db x-trackers Vietnam ETF (FTSE Vietnam ETF) sẽ tiến hành cơ cấu danh mục định kỳ lần đầu tiên trong năm 2019. Như vậy, thị trường có thể sẽ tiếp tục duy trì trạng thái thận trọng trong phiên ngày mai. Vì vậy các vị thế trading trong phiên cần lưu ý đến rủi ro biến động trong phiên ATC.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index giảm co trong biên độ hẹp với sự thận trọng vẫn chi phối các bên tham gia. Khối lượng suy giảm so với phiên trước chứng tỏ dòng tiền đang chứng lại. Tuy nhiên, MACD vẫn duy trì tín hiệu mua nên rủi ro điều chỉnh sâu không lớn. Nếu vượt qua đỉnh ngắn hạn tháng 02/2019 và đường MA50 tuần (tương đương vùng 940-945 điểm thì đà tăng sẽ càng được củng cố thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 970-975 điểm, trong khi đó vùng hỗ trợ ngắn hạn quanh 915-920 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 925-926 điểm, chốt lời quanh vùng 933 đến 935 điểm, Stoploss nếu thủng 925 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét nếu VN30F1903 thủng 925 điểm và chốt lời quanh 918-920 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 927 điểm.

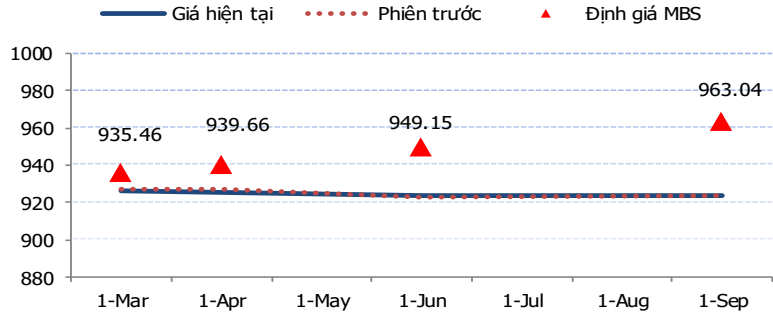
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ ETF đang tới gần, do đó chiến lược nắm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai trong bối cảnh các hợp đồng tương lai diễn biến giảm co trong biên độ hẹp.

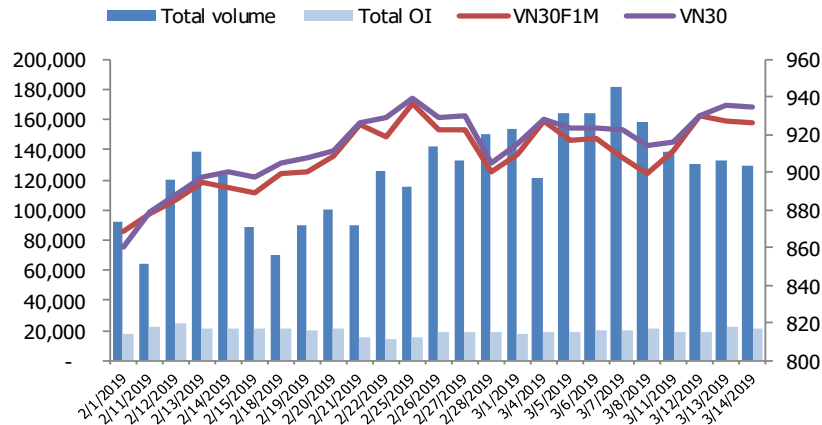
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	926	-0.11	128,306	- 2.45	19570	-5.60
VN30F1904	925.4	-0.16	702	- 13.97	1048	16.06
VN30F1906	924	0.10	52	13.04	217	5.34
VN30F1909	923.7	0.02	39	- 50.00	137	-5.52
Tổng			129,099	- 2.55	20,972	-4.60

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Cơ sở trời sụp liên tục trong phiên khiến các HẾTTL với tốc độ phản ứng khác nhau đóng cửa phiên giao dịch trong phân hóa. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 giảm 0,11% xuống 926 điểm, basis đạt -8,42 điểm không thay đổi nhiều so với phiên trước. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 925,4 điểm (-0,16%), 924 điểm (+0,10%) và 923,7 điểm (+0,02%). Theo đó basis lần lượt đạt -9,02 điểm, -10,42 điểm và -10,72 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm nhẹ 2,5% đạt 129.099 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 đạt 128.306 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo trong giao dịch. Giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 11.971,6 tỷ đồng, thấp hơn 3% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 935,46 điểm (cao hơn 9,46 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 939,66 điểm (+14,26 điểm), VN30F1906 là 949,15 điểm (+25,15 điểm) và VN30F1909 là 963,04 điểm (+39,34 điểm).

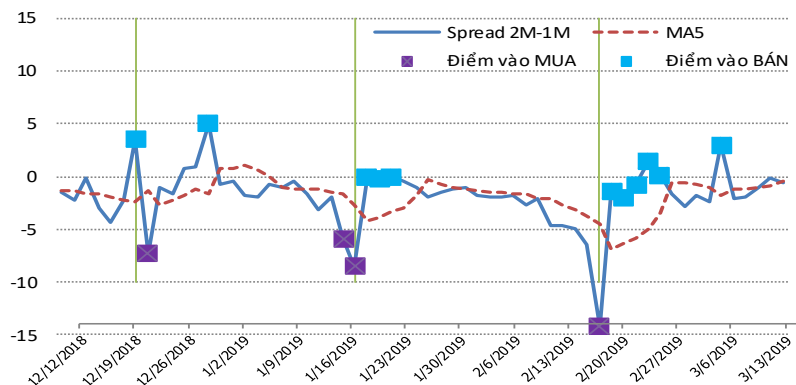
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



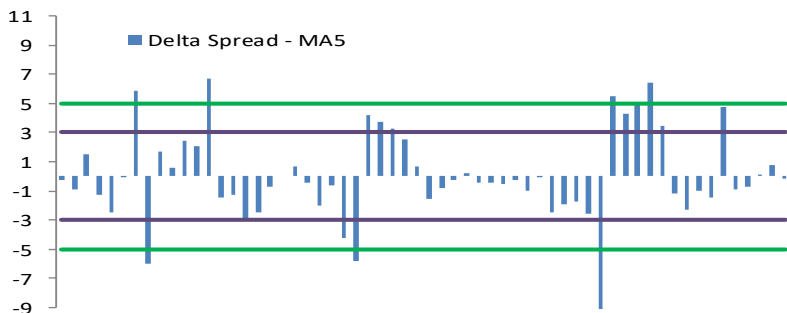
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.6	-0.1	-0.5	-0.44	-0.16
VN30F1Q - VN30F1M	-2	-3.9	1.9	-1.94	-0.06
VN30F1Q - VN30F2M	-1.4	-3.8	2.4	-1.5	0.10
VN30F2Q - VN30F1M	-2.3	-3.5	1.2	-3.56	1.26
VN30F2Q - VN30F2M	-1.7	-3.4	1.7	-3.12	1.42
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.3	0.4	-0.7	-1.62	1.32

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



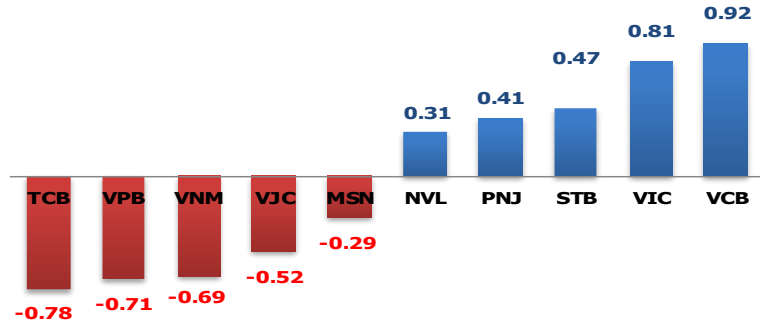
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Khép lại phiên giao dịch giằng co, cả 4 HĐTL đóng cửa tại mức giá thay đổi không đáng kể so với giá tham chiếu. Các hợp đồng tương lai duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, không tạo ra những khoảng chênh lệch giá lớn, mặc dù hợp đồng VN30F1903 chỉ còn một tuần giao dịch nữa trước khi đáo hạn. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) hiện đang ở mức -0,6 điểm, thay đổi không đáng kể so với phiên giao dịch liền trước. Trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1904) tăng nhẹ lên -1,4 điểm, còn chênh lệch giữa hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất hiện đang ở mức -0,3 điểm.
- Hiện tại, chênh lệch giá của hợp đồng VN30F903 so với chỉ số cơ sở vẫn duy trì trong khoảng -8,4 điểm. Đây là mức chênh lệch không nhỏ tuy nhiên cũng không đủ lớn để quá trình hiệu chỉnh basis có thể khiến chênh lệch giá các hợp đồng có biến động lớn. Hiện tại, thị trường có thể đang quan ngại về rủi ro từ các quỹ ETF cơ cấu vào phiên giao dịch cuối tuần khiến VN30-Index giằng co trong biên độ hẹp với sự thận trọng vẫn chi phối các bên tham gia. Chúng tôi tiếp tục duy trì quan điểm rằng đây không phải là những diễn biến có lợi cho hoạt động giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai, nhà đầu tư nên kiên nhẫn chờ đợi những cơ hội và tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

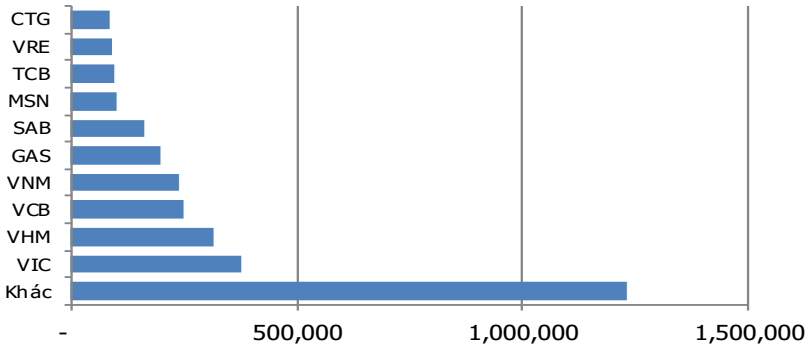
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



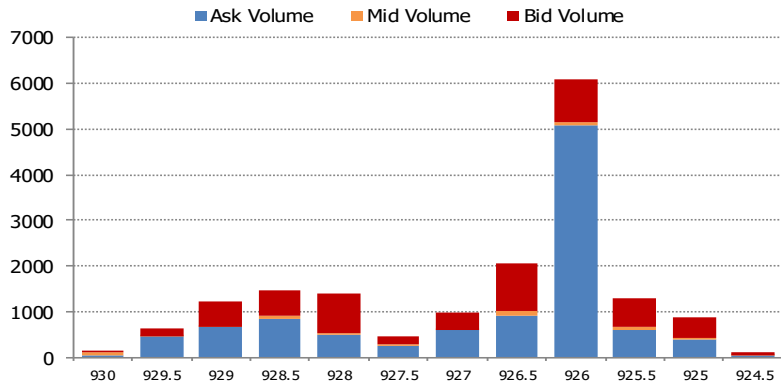
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phiên tăng điểm ấn tượng gần đây, áp lực điều chỉnh đã tăng lên đáng kể trong phiên sáng nay. Các Bluechips như FPT, MSN, HPG, VJC, PLX, VHM, VIC, MWG...cũng như các cổ phiếu ngân hàng VCB, MBB, CTG...đồng loạt giảm giá đã ảnh hưởng không nhỏ tới diễn biến thị trường. Dù vậy, vẫn có một vài Bluechips tăng giá tốt như BVH, VRE, GAS, PNJ, REE... Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra tương đối sôi động và có thời điểm Vn-Index vượt mốc 1.010 điểm. Tuy vậy, áp lực chốt lời đã tăng lên đáng kể từ sau 14h đã khiến đà tăng của Vn-Index bị thu hẹp, rổ chỉ số VN30 có đến 16 mã giảm giá khiến chỉ số đóng cửa ở dưới mốc tham chiếu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,99 điểm (-0,11%) xuống 934,42 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/16 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 51,53 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.008 tỷ đồng.
- Khối ngoại bán ròng 32,2 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Trong đó, cổ phiếu bị bán mạnh nhất là SBT với giá trị gần 90 tỷ đồng, ngoài ra các mã bị bán ròng nhiều như VNM (72,28 tỷ), HPG (43,62 tỷ), DHG (40,15 tỷ), VJC (39,13 tỷ). Ngược lại, các cổ phiếu được khối ngoại tập trung mua ròng nhiều là VCB (88,41 tỷ), VIC (50 tỷ), VRE (48,61 tỷ), E1VFN30 (23,53 tỷ)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,008.44	0.30	16.95	12.99
Dow Jones	25,709.94	0.03	16.36	10.18
S&P 500	2,808.48	- 0.09	18.51	12.13
Nikkei 225	21,287.02	- 0.02	15.71	6.36
Shanghai	2,990.69	- 1.20	14.08	19.92
DAX	11,587.47	0.13	14.55	10.15
Vàng	1,295.56	0.17	-	1.13
Dầu WTI	58.56	- 0.09	-	28.76

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư – 13/03/2019			
[US] Tăng trưởng Đơn hàng mới T.2 (Core)	0.3%	0.1%	-0.1%
[US] Tăng trưởng PPI T.2	-0.1%	0.2%	0.1%
Thứ Năm – 14/03/2019			
[UK] Quốc hội bỏ phiếu Brexit	Phủ quyết "no-deal" Brexit, tán thành lùi hạn trình phương án Brexit sau deadline trước đó là cuối tháng 3 này.		
[Nhật] Chính sách tiền tệ mới			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đà hồi phục ba phiên liên tiếp trên phố Wall đã bị ngắt quãng trong phiên giao dịch ngày thứ Năm 14/3 khi các chỉ số chính đóng cửa phân hóa. Trong khi S&P 500 và Nasdaq giảm nhẹ lần lượt 0,09% và 0,16% thì Dow Jones ngược chiều lên thêm 0,03% so với tham chiếu, tuy nhiên có thể thấy mức độ biến động của cả ba chỉ số đều rất nhẹ. Dollar đi ngược lại các đồng tiền mạnh khác, phiên hôm qua được cộng thêm 0,25%. Nguồn tin Bloomberg cho biết cuộc gặp giữa lãnh đạo cao cấp hai nước Mỹ-Trung có thể sẽ bị lùi sang ít nhất là tháng Tư này, sau khi Tổng thống Trump phát biểu không cần vội vàng để đàm phán thỏa thuận. Hai nền kinh tế lớn nhất thế giới đều mong đợi một thỏa thuận giải quyết căng thẳng hiện tại, nhưng thời gian hoàn tất càng kéo dài, niềm tin nơi nhà đầu tư càng suy giảm.
- Số liệu kinh tế Trung Quốc yếu cùng kết quả bỏ phiếu Brexit tại Anh là hai yếu tố tác động lên thị trường châu Á trong phiên hôm qua khiến các sàn tiêu biểu ở thị trường này đóng cửa trái chiều nhau. Trong khi Nhật gần như đi ngang, Hàn tăng nhẹ thì Hong Kong và Trung Quốc đại lục lại chìm trong sắc đỏ. Nhân dân tệ xuống giá, hiện đang được giao dịch quanh mức tỷ giá USD/CNY=6,7134.
- Futures trên giá dầu WTI và Brent đồng loạt tăng đạt đỉnh bốn tháng khi các nguồn cung dầu chính tuyên bố thắt chặt sản lượng khai thác, lần lượt đạt 58,56 và 67,19 USD/thùng tại lúc chốt phiên. Vàng giảm gần 1 USD xuống 1.296,66 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, TCB giảm 250 đồng xuống 26.900 đồng/cp và là nhân tố chính khiến chỉ số VN30 giảm điểm. Về mặt kỹ thuật, TCB đang hình thành mô hình cái nêm hướng xuống sau một giai đoạn giảm kể từ khi niêm yết đến đầu tháng 9/2018. Đây là mô hình trung gian và đảo chiều tăng giá khi đường giá vượt trendline nối các đỉnh. Tuy nhiên, TCB đang tiệm cận đường trendline này đồng thời đang gặp cản Fib 100% ở 27.500 đồng. Nếu vượt qua mức này đồng nghĩa với khả năng breakout thành công kháng cự nối các đỉnh như trên thì TCB có khả năng hoàn thành mô hình. Các ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn tại vùng 26.000-26.500 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 27.500-28.000 đồng.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.26	137,200	-0.80	1.68%	126.62	-0.69	25.91	9.27
TCB	Banks	9.01	26,900	-0.92	1.30%	41.30	-0.78	9.47	1.90
VIC	Real Estate Investment & Services	7.88	118,800	1.11	2.77%	135.90	0.81	86.94	6.89
MSN	Financial Services	6.83	88,600	-0.45	0.79%	17.93	-0.29	16.36	5.30
HPG	General Industrials	6.42	34,200	-0.44	2.21%	152.92	-0.26	7.89	1.87
VPB	Banks	5.50	21,700	-1.36	1.38%	35.86	-0.71	7.26	1.53
VJC	Travel & Leisure	4.72	118,400	-1.17	1.70%	136.68	-0.52	12.51	6.05
VHM	Real Estate Investment & Services	5.45	94,000	0.00	1.94%	66.33	0.00	50.02	3.40
MBB	Banks	3.94	22,500	-0.44	1.33%	78.03	-0.16	7.95	1.49
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.78	89,000	-0.45	1.13%	47.19	-0.16	13.29	4.39
SAB	Beverages	3.59	253,000	-0.78	2.18%	6.68	-0.27	36.65	9.75
VCB	Banks	3.66	67,000	2.76	3.88%	150.72	0.92	19.94	3.92
STB	Banks	3.28	13,000	1.56	3.14%	109.66	0.47	17.48	0.99
HDB	Banks	3.13	30,900	-0.32	1.14%	40.47	-0.10	15.72	2.15
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.14	46,250	0.11	1.09%	24.65	0.03	10.81	2.28
NVL	Real Estate Investment & Services	2.97	61,900	1.14	2.64%	24.23	0.31	26.14	3.24
EIB	Banks	2.55	17,600	-1.12	1.70%	2.04	-0.27	15.97	1.42
VRE	General Retailers	2.76	38,000	0.53	5.97%	170.50	0.14	58.85	3.40
PNJ	General Retailers	2.05	104,200	2.16	1.96%	42.99	0.41	19.20	5.00
GAS	Oil & Gas Producers	1.44	102,300	0.69	1.57%	76.41	0.09	15.80	4.61
SSI	Financial Services	1.33	29,450	0.17	1.54%	33.42	0.02	10.16	1.56
CTG	Banks	1.23	22,500	-0.22	1.79%	116.75	-0.03	10.90	1.20
GMD	Industrial Transportation	1.06	28,400	0.89	2.64%	33.18	0.09	4.50	1.48
REE	Industrial Engineering	0.87	34,500	0.00	1.02%	19.57	0.00	6.00	1.15
ROS	Construction & Materials	0.84	33,500	0.00	3.08%	181.84	0.00	25.90	3.29
CTD	Construction & Materials	0.88	144,200	1.55	1.97%	25.35	0.13	7.86	1.42
SBT	Food Producers	0.73	18,950	-1.30	1.06%	27.42	-0.09	42.42	1.80
CII	Construction & Materials	0.67	24,550	-0.61	2.46%	28.86	-0.04	73.89	1.22
DPM	Chemicals	0.47	20,400	-0.49	0.98%	6.66	-0.02	13.67	1.00
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.56	116,700	-0.26	0.86%	48.04	-0.01	28.91	5.20

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn